

Bản án số: 45/2021/HS-PT

Ngày: 15- 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tuyền

Các Thẩm phán:

1. Ông: Võ Bá Lưu

2. Ông: Nguyễn Thái Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Việt Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 41/2021/TLPT-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo Võ Quang H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2021/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Quang H; tên gọi khác: E; sinh ngày 07 tháng 7 năm 1992 tại huyện Q, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: thôn H, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Quang D - sinh năm 1957 và bà Võ Thị A - sinh năm 1961; vợ: Bùi Thị Ánh T, sinh năm 1995 và con: Võ Thị Ngọc N, sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Sinh ra và lớn lên tại huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, được cha mẹ nuôi cho ăn học đến lớp 11/12 thì nghỉ học làm ăn tại địa phương cho đến ngày phạm tội.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình từ ngày 18/02/2021 cho đến nay. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại không kháng cáo: Chị Trần Thị Kim N, sinh năm 1995

Địa chỉ: Tổ dân phố 8, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

Trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác nhưng không liên quan đến kháng cáo nên Hội đồng xét xử không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 16/02/2021, Võ Quang H trên đường đi mua thẻ card điện thoại cho vợ về, khi đi qua quán bán trà sữa, đồ ăn vặt The Note ở số 82 đường Đào Duy Từ thuộc khu phố 2, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình do chị Trần Thị Kim N trú tại tổ dân phố 8, phường Q, thị xã B làm chủ, H nhìn thấy trong quán chỉ có hai người phụ nữ. Khi về đến nhà vợ là chị Bùi Thị Ánh T tại khu phố 2, phường B, thị xã B, do thiếu tiền tiêu xài cá nhân nên H nảy sinh ý định đến quán The Note để tìm cách chiếm đoạt tài sản. H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 73K1-175.78, đội mũ bảo hiểm, bịt khẩu trang y tế màu xanh chạy theo đường nội thị. Khi đến đoạn đường trước nhà hàng tiệc cưới Hoàng Huy, cách quán The Note khoảng 20 mét về phía Đông, H dừng xe dựng bên đường rồi đi bộ lại quán. Khi vào quán, H đi đến bàn pha chế gặp chị N và gọi 01 ly sữa chua đánh đá để mang về. Khi chị N đang pha chế đồ uống, H lấy ra tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng để trên bàn pha chế, hỏi giá ly sữa chua để trả. H quan sát thấy trên tường gần cửa hông phía sau quán có treo 01 túi xách màu vàng nhạt, bên trong có 01 ví da hình chữ nhật, loại caro, màu nâu đen. Lợi dụng lúc chị N ngồi pha chế, H đi đến dùng tay trái giật lấy túi xách, còn tay phải cầm lấy tờ tiền 50.000 đồng của mình đang để trên bàn rồi nhanh chóng bỏ chạy ra khỏi quán đến vị trí xe mô tô, nổ máy tẩu thoát. Lúc này chị N hô “Cướp, cướp” và cùng với bà Nguyễn Thị Bích T (mẹ chị N) đuổi theo nhưng không kịp. Sau khi lấy được tài sản, H điều khiển xe chạy đến khu vực đường Lý Thường Kiệt gần cây xăng Minh Khiêm thuộc tổ dân phố Đ, phường Q, thị xã B thì dừng xe. H mở ví kiểm tra thấy bên trong có tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, H lấy tiền còn ví da vứt lại bờ ruộng sát bên đường rồi điều khiển xe về lại nhà vợ. Do sợ bị phát hiện nên H bắt taxi về nhà ở thôn H, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Về tới nhà, H lấy tiền ra đếm được 4.200.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Võ Quang H đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 05/HĐ ngày 24/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Ba Đồn kết luận: 01 ví da có in dòng chữ Tucano, màu nâu – đen hình caro, kích thước (20x10x2) cm, đã qua sử dụng của chị Trần Thị Kim N có giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 100.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER màu sơn bạc - đen, biển kiểm soát 73K1 - 175.78, số khung VYA-J5VT2 4YA043288, số máy 5vt2 - 43288.

- 01 mũ bảo hiểm loại nửa đầu, màu xanh đen, có kính chắn gió, trên mũ có dòng chữ V& S HELMET.

- 01 đôi dép nam, màu đen, có họa tiết hình hai con bọ cạp màu vàng, trên dép có in dòng chữ ASIA SPORTS.
- 01 áo phong ngắn tay, nhãn hiệu XSANMAI, màu trắng - tím - vàng - cam, cổ áo màu tím.
- 01 áo khoác, nhãn hiệu Daoglblull, màu tím.
- 01 quần vải thun dài, không rõ nhãn hiệu, màu đen.
- 01 khẩu trang y tế, nhãn hiệu Long Hung, màu xanh.
- 01 ví da có in dòng chữ Tucano, màu nâu đen hình caro, kích thước (20x10x2) cm, bên trong có 01 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng có số seri QN18272337.

Quá trình tố tụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã trả lại cho chị Trần Thị Kim N: 01 ví da và 01 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng; trả lại 01 xe mô tô, 01 mũ bảo hiểm và 01 đôi dép cho anh Bùi Hữu T (anh vợ của H), do anh T không biết việc H sử dụng vào mục đích phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Võ Quang H đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại chị Trần Thị Kim N số tiền 4.200.000 đồng. Chị N đã nhận đủ tiền và cam kết không khiếu nại, khiếu kiện gì về mặt dân sự đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho H.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKSBD ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố bị cáo Võ Quang H về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2021/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, đã tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Võ Quang H phạm tội "Cướp giật tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Quang H 17 (Mười bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (ngày 18/02/2021).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26 tháng 5 năm 2021, bị cáo H kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt với lý do phạm tội lần đầu, đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã trả lại cho bị hại và bị hại, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ già yếu, không có thu nhập; gia đình có ông ngoại là người có công với cách mạng. Đặc biệt trong đợt lũ lịch sử tháng 10 năm 2020 bị cáo đã có thành tích trong việc cứu giúp người và tài sản trong lũ lụt.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích về tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân bị cáo, cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã xác định bản án

sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xử phạt bị cáo Võ Quang H về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo trong thời gian hợp lệ. Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại các điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án 17 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình các tài liệu chứng cứ chứng minh có xác nhận của chính quyền địa phương. Do đó có cơ sở giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, có thể áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự để xử với mức thấp của khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo mức án từ 9 đến 12 tháng tù.

Bị cáo H không tranh luận chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt, bản thân đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình và mong muốn xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình, hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Võ Quang H nộp trong thời hạn luật định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Võ Quang H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 16/02/2021, do thiếu tiền tiêu xài cá nhân nên H nảy sinh ý định đến quán The Note để tìm cách chiếm đoạt tài sản. Khi vào quán The Note ở số 82 đường Đào Duy Từ thuộc khu phố 2, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, lợi dụng lúc chị N ngồi pha chế đồ uống, H đi đến dùng tay trái giật lấy túi xách treo trên tường gần cửa hông phía sau quán rồi nhanh chóng bỏ chạy ra khỏi quán đến vị trí xe mô tô, nổ máy tẩu thoát. Sau khi lấy được tài sản, H điều khiển xe chạy đến khu vực đường Lý Thường Kiệt, tổ dân phố Đ, phường Q, thị xã B mở ví kiểm tra thấy bên trong có tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, H lấy tiền còn ví da vứt lại bờ ruộng sát bên đường rồi điều khiển xe về lại nhà vợ. Sau đó H bắt taxi về nhà ở thôn H, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Tổng giá trị tiền bị cáo đã chiếm đoạt của chị Trần Thị Kim N là 4.200.000 đồng.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo H, phạm tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo không kháng cáo tội danh, không kháng cáo kêu oan.

Về nội dung kháng cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo tuy không gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của người bị hại nhưng thể hiện sự liều lĩnh khi chiếm đoạt tài sản của người khác. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thể hiện sự ăn năn hối cải, đã bồi thường hết cho người bị hại; được án sơ thẩm áp dụng thêm các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử H 17 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm giấy xác nhận thành tích cứu người và tài sản trong đợt lũ lịch sử tháng 10/2020 có xác nhận của chính quyền địa phương; xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn và xác nhận gia đình có công với cách mạng của Ủy ban nhân dân xã A, huyện, tỉnh Quảng Bình. Do đó Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng thêm tình tiết tại khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về án phí: do chấp nhận kháng cáo của bị cáo nên bị cáo bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Quang H, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 14/2021/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

Tuyên bố bị cáo Võ Quang H phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 171; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Quang H 9 (chín) tháng tù, về tội “*Cướp giật tài sản*”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/02/2021.

2. Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Võ Quang H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án. (ngày 15 tháng 7 năm 2021).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Phòng Hồ sơ (PV27) CA tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THA dân sự TX. Ba Đồn;
- Công an thị xã Ba Đồn;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- TAND thị xã Ba Đồn;
- Nhà tạm giữ CA TX Ba Đồn;
- Bị cáo.
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã A, huyện Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Tuyên